

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

Bản án số: 151/2019/HSST
Ngày 21 - 08 - 2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Diệp Chí Nguyễn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Trọng Tâm

Bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Bích Như – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Bảo Em - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 140/2019/TLST-HS ngày 12/07/2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 577/2019/QĐST-HS ngày 05/8/2019 đối với các bị cáo:

1/ Bị cáo thứ nhất: Họ và tên **Nguyễn Thanh H**, sinh năm 1996; Nơi ĐKKHKT: Khóm M, phường H, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu; Chỗ ở: khóm S, phường S, thành phố C, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 01/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn C và bà Lưu Thị H, sinh năm 1963; Vợ và con: Chưa có.

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01 lần. Tại quyết định số 284/QĐ-TA ngày 28/12/2018 của Tòa án nhân dân thành phố C về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian chấp hành: 16 tháng, tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Cà Mau. Vào Cơ sở cai nghiện ngày 20/01/2019.

Nhân thân: Tại bản án số 95/ HS-ST ngày 02/10/2012 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu tuyên phạt 04 tháng 04 ngày tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999. Thời hạn tù tính từ ngày 01/6/2012, trả tự do ngay tại Tòa. Tại quyết định số 232/QĐ ngày 25/8/2013 của Chủ tịch UBND thành phố C, quyết định đưa vào trường giáo dưỡng về hành vi “Cố ý gây thương tích”, thời hạn 24 tháng. Chấp hành xong ngày 19/8/2015.

Bị cáo Nguyễn Thanh H đang cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện từ ngày 20/01/2019 đến nay.

2/ Bị cáo thứ hai: Họ và tên **Trần Thanh L** (tên gọi khác: Tê T), Sinh năm 1982; Nơi cư trú: khóm B, phường K, TpC, tỉnh Cà Mau; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Chạy xe Honda khách; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Phạm Văn T, sinh năm 1961 và bà Trần Thị C, sinh năm 1959; Vợ Phạm Mỹ D (đã ly hôn); Sống như vợ chồng

với Bé L, sinh năm 1983 nhưng hiện nay không còn; Con: 02 người (lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2019).

Tiền án, Tiền sự: Không

Về nhân thân: Tại bản án số 03/2009/HS-ST ngày 19/01/2009, của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Cà Mau xử phạt 06 năm tù giam về tội “Phá hủy công trình, phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia” theo khoản 1 Điều 231 BLHS năm 1999; điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS năm 1999 (tái phạm). Thời hạn tù tính từ 23/12/2007. Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 23/02/2013. Theo xác nhận của Giám thị trại giam Cái Tàu (số 14/XN-CHA ngày 24/01/2019) thì phần án phí và trách nhiệm dân sự đến ngày 23/02/2013 là chưa thực hiện. Theo xác nhận kết quả thi hành án số 125/GXN-THADS ngày 10/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C: Đối với bản án số 03/2009/HS-ST ngày 19/01/2009 của Tòa án nhân dân huyện Đ và bản án số 54/2009/HS-PT ngày 17/4/2009 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau - Qua rà soát hồ sơ từ năm 2009 đến thời điểm xác nhận năm 2019, Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau không nhận được ủy thác từ 02 Bản án nêu trên nên chưa có cơ sở xác định đã thi hành phần trách nhiệm dân sự.

Tại bản án số 244/2005/HS-ST ngày 19/12/2005 của Tòa án nhân dân thành phố C, xử phạt 01 năm 06 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 29/7/2005, đã chấp hành xong hình phạt tù, chấp hành phần án phí ngày 28/8/2013.

Bị cáo Trần Thanh L bị bắt tạm giam từ ngày 29/3/2019 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố C.

- **Người bị hại:** Anh Nguyễn Hoàng K, sinh năm 1998

Nơi ĐHKHKT: Ấp T, xã Đ, huyện N, tỉnh Cà Mau.

Chỗ ở: hẻm 19/5, khóm M, phường T, Tp C, tỉnh Cà Mau. (xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Nguyễn Thanh H và Trần Thanh L bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố về hành vi phạm tội được tóm tắt theo Cáo trạng như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 19/01/2019, do có mâu thuẫn từ việc Nguyễn Hoàng K nghi ngờ Nguyễn Thanh H, Trần Thanh L lấy trộm tài sản nên Nguyễn Thanh H lấy cây dao tự chế, cán dao bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, dài khoảng 70cm cất giấu vào người và điều khiển xe mô tô 69F4-3417 đến nhà rú Trần Thanh L (Tê T) để đi tìm L đánh thì K đồng ý. Khi đi, K điều khiển xe mô tô 69F4-3417 chở H ngồi phía sau chạy đến phòng trọ số 28 do Lập thuê tháng của ông Võ Văn S tại hẻm 19/5, khóm M, phường T, TpC, tỉnh Cà Mau.

Khi đến nơi, K đứng ngoài xe đợi, còn H mang theo cây dao tự chế đi thẳng vào phòng số 28 của L. Khi gặp L, H dùng cây dao tự chế chém nhiều nhát vào người của L trúng các vết thương gồm: đầu của Lập 01 vết, cẳng chân trái 01 vết, lưng pH ngang cột sống 01 vết, gót chân trái 01 vết. Lúc này, K đang đứng ngoài xe nghe tiếng la lớn nên chạy vào giật lấy cây dao trên tay H định chém L tiếp, nhưng bị H ngăn cản giật lại, khi đó K dùng chân đá vào người Lập hai cái (không gây thương tích) rồi cùng H bỏ đi về. Sau đó, L được mọi người đưa đến Bệnh viện đa khoa Cà Mau điều trị thương tích.

Tang vật thu giữ gồm: 01 xe mô tô hiệu WAVE màu đỏ, biển số 69F4-3417 và 01 cây dao cán bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài khoảng 70cm, (Nguyễn Thanh H tự nguyện giao nộp vào lúc 04 giờ ngày 20/01/2019).

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 26/TgT ngày 24/01/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Cà Mau kết luận, dấu hiệu chính qua giám định: 01 vết thương đỉnh trái, kích thước: 7cm x 0,2cm; 01 vết thương vùng lưng pH ngang cột sống L2, kích thước: 3cm x 0,2cm; 01 vết thương 1/3 giữa mặt trước cẳng chân trái, kích thước: 1,5cm x 0,5cm; 01 vết thương gót chân trái, kích thước: 4cm x 2,5cm. Nứt sọ đỉnh trái. Thương tích do vật sắc hoặc sắc nhọn tác động trực tiếp gây ra. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định (là 17,89%) làm tròn số 18% (Mười tám phần trăm).

Quá trình điều tra, gia đình của bị cáo Nguyễn Thanh H đã bồi thường cho bị hại Nguyễn Hoàng K số tiền 5.000.000^d (năm triệu đồng) và bị hại Lập đã làm đơn bãi nại cho bị cáo H và K.

Đối với 01 xe mô tô hiệu WAVE màu đỏ, biển số 69F4-3417 là của bà Lưu Thị H (là mẹ ruột Nguyễn Thanh H) mua vào khoảng năm 2016, không làm thủ tục sang tên để sử dụng chung trong gia đình. Ngày 19/01/2019, bị cáo H dùng xe trên chở bị cáo K đi chém anh Lập, bà Huệ không hay biết. Vào ngày 19/3/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau đã giao trả lại xe trên cho bà H.

Đối với tang vật thu giữ là cây dao tự chế cán bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 70cm mà bị cáo H dùng để chém anh L gây thương tích đã được niêm phong và nhập vật chứng chờ xử lý.

Tại phiên tòa các bị cáo H và K thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Bị cáo H thừa nhận là người trực tiếp gây thương tích cho anh L đúng với kết quả giám định, còn bị cáo K thừa nhận có tham gia đánh anh L nhưng không gây thương tích. Cả hai bị cáo H, K xác định trong quá trình điều tra truy tố không bị thu giữ tài sản gì và xác định Viện kiểm sát truy tố theo cáo trạng là đúng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện, không oan sai.

Đối với anh L là người bị hại xác định: Vào ngày 19/01/2019 các bị cáo H và K đã cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội cố ý gây thương tích cho anh, nhưng bị cáo K chỉ dùng chân (đá vào người) không gây thương tích. Đối với bị cáo H là người trực tiếp dùng giao tự chế chém nhiều nhát vào người anh gây thương tích đúng với kết luận giám định pháp y về thương tích số 26/TgT ngày 24/01/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Cà Mau kết luận.

Gia đình của bị cáo H đã bồi thường xong số tiền 5.000.000^d nên anh L không yêu cầu gì thêm. Anh L đã làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H và K. Hiện anh L đang chấp hành quyết định Áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Cà Mau nên xin xét xử vắng mặt.

Theo cáo trạng số: 144/CT-VKS ngày 11/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố các bị cáo Nguyễn Thanh H và Trần Thanh L về tội "Cố ý gây thương tích" theo Điều 134 khoản 2 điểm đ của Bộ luật hình sự và áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa ý kiến của Kiểm sát viên giữ nguyên cáo trạng số:

144/CT-VKS ngày 11/7/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thanh H và Trần Thanh L phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng Điều 134 khoản 2 điểm đ; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 47 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo H từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 năm 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng Điều 134 khoản 2 điểm đ; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 47 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo K từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 năm 06 (sáu) tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy cây dao tự chế là vật chứng của vụ án.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo H và bị cáo K xác định Viện kiểm sát truy tố theo cáo trạng là đúng với hành vi các bị cáo thực hiện, các bị cáo đã biết việc làm của mình là có lỗi, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, bị hại và những người có liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại vụ án không khiếu nại gì về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên được tiến hành trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thanh H và Trần Thanh L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của viện kiểm sát đã truy tố và xác định không oan sai. Với hành vi của các bị cáo đã thực hiện và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố. Cụ thể: Vào khoảng 21 giờ ngày 19/01/2019, do có mâu thuẫn từ trước nên bị cáo Nguyễn Thanh H và Trần Thanh L đến tại phòng trọ số 28, hẻm 19/5, khóm M, phường T, TpCà Mau, tỉnh Cà Mau bị cáo H đã dùng dao tự chế chém nhiều nhát trúng vào người của anh Lập gây thương tích đúng với kết luận giám định số 26/TgT ngày 24/01/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Cà Mau kết luận, tỷ lệ thương tật là 18%. Bị cáo H, bị cáo K và anh Lập đều thống nhất với kết luận giám định.

Xét thấy hành vi của các bị cáo H và K thực hiện đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của anh Lập nên các bị cáo pH gánh chịu hậu quả. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, có tín chất côn đồ. Với hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây thương tích cho anh L với tỉ lệ 18%, cùng với tài liệu, chứng cứ thể hiện trong quá trình điều tra cho thấy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố bị cáo H và K về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại Điều 134 khoản 2 điểm đ của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[4] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo H và K gây ra là nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì nghi ngờ nhau mà bị cáo H và anh Lập đã xô xác nhau vào ngày trước đó, sự việc đã dừng lại. Nhưng do còn nhớ chuyện nên bị cáo H đã chủ động rủ rê bị cáo K tìm gặp anh Lập để đánh và chém gây thương tích. Bị cáo H là người trực tiếp thực hiện tội phạm, đã dùng cây dao tự chế dài 70cm là loại hung khí nguy hiểm chém nhiều nhất gây thương tích cho anh Lập với tỉ lệ thương tích theo kết luận giám định là 18%. Bị cáo K tuy không trực tiếp gây thương tích cho anh Lập, nhưng có tham gia đánh, đá bằng chân là đồng phạm. Do đó, với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện cần được xử lý, khi lượng hình cần xem xét đến hành vi và mức độ mà các bị cáo đã thực hiện để có mức hình phạt tương xứng, nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Xét về nhân thân của các bị cáo:

Bị cáo H có nhân thân không tốt. Năm 2012 bị kết án, xử phạt 04 tháng 04 ngày tù về hành vi trộm cắp tài sản. Đến năm 2015 bị Chủ tịch UBND thành phố Cà Mau đưa vào trường giáo dưỡng thời gian 24 tháng về hành vi cố ý gây thương tích. Và một tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đang chấp hành theo quyết định số 284/QĐ-TA ngày 28/12/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau về việc Áp dụng biện pháp xử lý hành chính, cai nghiện bắt buộc thời gian 16 tháng, tại Cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh Cà Mau.

Bị cáo K có nhân thân không tốt. Năm 2005 bị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, xử phạt 01 năm 06 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong. Đến năm 2009 bị Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau xử phạt 06 năm tù giam về tội phá hủy công trình, phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 23/02/2013. Theo xác nhận của Giám thị trại giam Cái Tàu và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau chưa có cơ sở xác định đã thi hành phần trách nhiệm dân sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo H, K thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; Gia đình bị cáo H đã khắc phục xong trách nhiệm dân sự cho anh Lập và anh Lập có đơn bãi nại cho bị cáo H và K và yêu cầu Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ xem xét đến các tình tiết trên để làm căn cứ khi lượng hình, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự và tang vật của vụ án: Gia đình của bị cáo H đã bồi thường xong anh Lập số tiền 5.000.000^d nên anh Lập không yêu cầu gì thêm. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét. Đối với tang vật thu giữ là cây dao tự chế dài 70cm đã được niêm phong và nhập vật chứng, xét thấy cây dao là hung khí nguy hiểm, giá trị sử dụng không lớn nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo PH nộp theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Các Điều 106, khoản 1 Điều 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 47 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 47 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Trần Thanh L phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Trần Thanh L 03 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 29/3/2019.

Tịch thu tiêu hủy cây dao dài 70cm là tang vật thu giữ trong vụ án.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Nguyễn Thanh H và bị cáo Trần Thanh L, mỗi bị cáo pH nộp 200.000đ (chưa nộp).

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại
- VKSND Thành phố Cà Mau;
- CAND Thành phố Cà Mau;
- TAND Tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ; Lưu án văn.

(Đã ký)

Diệp Chí Nguyên